

TÒA ÁN NHÂN DÂN
H. THANH OAI - TP. HÀ NỘI
Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày: 20-4-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Tâm

Bà Nguyễn Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai – TP. Hà Nội; Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn Th;** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh năm: 1986; Nơi đăng ký HKTT: thôn Thượng Q, xã Hợp T, Mỹ Đ, TP H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12;
Họ và tên bố: Trịnh Văn L; Sinh năm 1954 (đã chết); Họ và tên mẹ: Ngô Thị C; Sinh năm 1952 (đã chết); Vợ là: Bùi Thị H; Sinh năm 1990 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2010; Tiền sự: không; Tiền án: 01: Năm 2015, Trịnh Văn Th bị Tòa án huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/11/2016; Về nhân thân: Năm 2011, Trịnh Văn Th bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Th chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - CA huyện Thanh Oai.

Người bị hại:

1. – Anh Tiến Quang Đ; sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Độc, xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Tp. Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Tiến Đ; sinh năm 1984;

Trú tại: Thôn Độc, xã Bình Minh, Huyện Thanh oai, Tp. Hà Nội.

Tại phiên tòa: Bị cáo có mặt, Anh Đ và anh Đại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/02/2018, Trịnh Văn Th sinh năm 1986, trú tại: thôn Thượng Quất, xã Hợp Tiến, huyện Mỹ Đức bắt xe buýt đi một mình từ huyện Mỹ Đức lên khu vực xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Khi đi Th mang theo người một bộ vạm, gồm: một đầu vạm và một tay công đều bằng kim loại với mục đích tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khi xuống xe, Th đi bộ đến khu vực đền bà Chúa Miếu thuộc thôn Chằm, xã Bình Minh - khu vực đang tổ chức lễ hội. Th quan sát thấy trong khuôn viên đền vắng người và thấy một chiếc xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 29M1-177.82 do Anh Nguyễn Tiến Đ sinh năm 1984, trú tại: thôn Độc, xã Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội dựng ở phía trong cổng đền không có ai trông giữ nên Th nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này. Th tiến lại gần và dùng bộ vạm phá ổ khóa điện chiếc xe máy, rồi quay xe hướng ra phía ngoài cổng đền nổ máy xe định tẩu thoát. Đúng lúc đó, anh Đại phát hiện hành vi của Th liền chạy ra hô hoán, rồi cùng với lực lượng công an đang làm nhiệm vụ tại lễ hội bắt giữ Th cùng tang vật.

Tang vật thu giữ:

- 01 tay công bằng kim loại hình chữ L, phần tay cầm dài 10cm, phần nối với đầu vạm dài 6,5 cm;
- 01 đầu vạm bằng kim loại dài 08 cm, một đầu được vát dẹt;
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, đeo BKS 29M1-177.82 màu nâu, số khung là 290778, số máy là 1590843 (ổ khóa bị hư hỏng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận: tại thời điểm ngày 22/02/2018 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream, đeo BKS 29M1-177.82 màu nâu, số khung: 290778, số máy: 1590843 giá trị là 25.000.000 đồng (*hai mươi lăm triệu đồng*).

Quá trình điều tra, bị can đã Th khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị can phù hợp với lời khai nhận chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác hiện có trong hồ sơ vụ án, đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Cáo trạng số 20 ngày 3/4/2018 của Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội: “Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Th khai nhận: Do muốn có tiền tiêu sài nên Th đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại đang trong đám đông tại Đền thờ đang tổ chức lễ hội không để ý, Th đã dùng vạm phá khóa để trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream của Anh Tiến Quang Đ. Sau khi mở được khóa điện xem máy, Th đang tìm đường tẩu thoát thì bị mọi người phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai Bị hại và người liên quan có quan điểm chiếc xe Th trộm cắp đúng là xem máy của anh đã cho anh Đại mượn ngày 22/02/2018 và bị Th trộm cắp, Anh Đ

đã được nhận lại, không ai có quan điểm gì về phần bồi thường, đề nghị xử lý Th về hình sự theo quy định của pháp luật.

Về quá trình điều tra truy tố đảm bảo theo quy định pháp luật, Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng truy tố đã nêu và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo tù 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì không có thu nhập.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường nên không xem xét;

Vật chứng: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Bị cáo Th đã khai nhận ngày 22/02/2018, có hành vi trộm xe máy mục đích bán để lấy tiền tiêu sài, về quá trình thực hiện việc trộm và bị bắt quả tang đúng như nội dung vụ án đã trình bày ở trên. Tại bản kết luận định giá chiếc xe máy Th trộm cắp có giá trị tại thời điểm định giá là 25.000.000 đồng. Th bị Viện kiểm sát truy tố tội: “ Trộm cắp tài sản” áp dụng khoản 1 điều 173 BLHS năm 2015 là hoàn toàn đúng người đúng tội.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo: Vụ án có tính nguy hiểm đã xâm hại đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định trật tự tại địa phương nơi bị cáo gây án. Bản thân bị cáo biết rất rõ hành vi “trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật nhưng muốn có tiền tiêu sài, bản thân đã từng phạm tội và bị xét xử nhiều lần về hành vi trộm cắp chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm gương để cải sửa lỗi lầm, mà bị cáo lại tiếp tục tái phạm là thể hiện sự bất chấp và coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất vai trò phạm tội để răn đe giáo dục bị cáo trở Th công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cũng đã cân nhắc đến tình tiết bị cáo khai báo Th khẩn, tài sản đã thu hồi để trả lại cho người bị hại.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo khai không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, bản thân bị áp dụng hình phạt tù đi cải tạo, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường nên không xem xét.

Vật chứng: - 01 tay công bằng kim loại hình chữ L, phần tay cầm dài 10cm, phần nối với đầu văm dài 6,5 cm; - 01 đầu văm bằng kim loại dài 08 cm, một đầu được vát dẹt; là những công cụ phạm tội cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream có BKS 29M1-177.82 màu nâu, số khung là 290778, số máy là 1590843 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Trịnh Văn Th** phạm tội: “***Trộm cắp tài sản***”.

Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1, 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Trịnh Văn Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/02/2018.

-Trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy - 01 tay công bằng kim loại hình chữ L, phần tay cầm dài 10cm, phần nối với đầu vam dài 6,5 cm; - 01 đầu vam bằng kim loại dài 08 cm, một đầu được vát dẹt theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2018 của chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về lệ phí án phí...Tòa án.

Bị cáo Th phải chịu: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/4/2018, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bồi thường có liên đến mình trong bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Th phố Hà Nội
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- L- u hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Thị Hồng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHẢN – CHỦ TỌA PHIÒN
TỬA**